

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 20/02/2025

V/v: *Ly hôn, nuôi con chung.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Lý Ngọc Sáng.

2. Bà: Lý Thị The.

- *Thư ký phiên tòa, bà:* Lâm Thị Tuyết - Thư ký tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu tham gia phiên Tòa, bà:* Lò Thị Kéo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 02 năm 2025, tại phòng xét xử trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh L. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 02/2024/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2024, về việc “*Ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử vụ án số: 01/2025/QĐXXST - HNGĐ, ngày 07 tháng 01 năm 2025 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa dân sự sơ thẩm số: 01/2025/TB-TA, ngày 10 tháng 02 năm 2025, của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh L, giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Anh Lý Xé P, sinh ngày 04/02/1996 - Dân tộc: Hà Nhì - Quốc tịch: Việt Nam - Nghề nghiệp: Trồng trọt.

- Địa chỉ: Bản M, xã K, huyện M, tỉnh L.

- Nơi ở hiện nay: Bản M, xã K, huyện M, tỉnh L - Có mặt.

2. ***Bị đơn:*** Chị Lý Gió N, sinh ngày 07/02/1998 - Dân tộc: Hà Nhì - Quốc tịch: Việt Nam - Nghề nghiệp: Trồng trọt.

- Nơi ở hiện nay: Bản M, xã K, huyện M, tỉnh L - Vắng mặt.

- Địa chỉ, nơi ở và nơi làm việc hiện nay: Nhà hàng hải sản Anh T, Trung tâm thương mại K, huyện K, tỉnh H - Vắng mặt (có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 23/09/2024, các lời khai và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Lý Xé P, trình bày: Tôi và chị Lý Gió N đăng ký kết hôn năm 2016 tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện M, tỉnh L, là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép

buộc. Trước và sau khi kết hôn, vợ chồng tôi chung sống tại bản M, xã K, huyện M, tỉnh L. Quá trình chung sống, thỉnh thoảng vợ chồng có xảy ra cãi nhau. Tháng 12/2023, vợ tôi Lý Gió N đi làm ăn tại HN, sau đó chuyển đến là việc tại tỉnh H. Tháng 08/2024, vợ tôi có về nhà và giữa hai vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn. Nay tình cảm không còn nên tôi xin ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng tôi có hai con chung là cháu Lý Duy K, sinh ngày 25/08/2014 và cháu Lý Phờ L, sinh ngày 18/02/2016. Hiện tại cả hai cháu đang ở với tôi. Sau ly hôn tôi xin được trực tiếp nuôi dưỡng hai con, theo nguyện vọng của các con. Việc cấp dưỡng nuôi con chung, tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng tôi không có công nợ chung. Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh L, đã ra Quyết định số: 01/2024/QĐ/UTTA, ngày 15/10/2024, về việc Ủy thác thu thập chứng cứ, kết quả như sau: Lời khai ngày 24/10/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh H, của chị Lý Gió N, có nội dung như sau:

- Tôi và anh Lý Xé P chung sống với nhau từ năm 2014 và không tổ chức đám cưới và cũng chưa đăng ký kết hôn vì khi đó tôi chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn. Đến năm 2016 (không nhớ ngày, tháng) tôi và anh P mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện M, tỉnh L. Hôn nhân giữa tôi và anh P là hoàn toàn tự nguyện, có thời gian tự do tìm hiểu và không bị ai ép buộc. Trước và sau khi kết hôn, vợ chồng tôi chung sống tại bản M, xã K, huyện M, tỉnh L. Quá trình chung sống, thỉnh thoảng vợ chồng tôi có xảy ra cãi nhau nhưng chỉ là những mâu thuẫn nhỏ, sau đó vợ chồng lại chung sống bình thường. Tháng 12/2023, tôi đi làm ăn tại HN, sau đó chuyển đến làm việc tại nhà hàng hải sản Anh T, Trung tâm thương mại K, huyện K, tỉnh H. Tháng 08/2024, tôi về nhà nhưng anh P chửi, đánh và đuổi tôi đi, đồng thời đòi ly hôn, sau đó tôi tiếp tục đến làm việc tại nhà hàng Anh T (hiện tại tôi chưa khai báo tạm trú tại xã Dân T). Nay anh P xin ly hôn, quan điểm của tôi không nhất trí vì tôi xác định vẫn còn tình cảm vợ chồng, đồng thời vì thương con nên tôi không muốn ly hôn. Trường hợp anh P cương quyết xin ly hôn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Về con chung: Vợ chồng tôi có hai con chung là cháu Lý Duy K, sinh ngày 25/08/2014 và cháu Lý Phờ L, sinh ngày 18/02/2016 (hai con đều sinh trong thời kỳ tôi và anh P chung sống với nhau và chưa đăng ký kết hôn). Hiện tại cả hai cháu đang ở với bố. Ngoài ra, tôi và anh P không có con nuôi hay con riêng nào khác, hiện tại tôi không có thai nghén gì. Nếu ly hôn, tôi xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lý Phờ L đến khi cháu đủ 18 tuổi, giao cháu Lý Duy K cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con chung, tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tôi có dựng được một ngôi nhà gỗ trên đất của bố mẹ đẻ tôi tại bản M, xã K, huyện M, tỉnh L. Ngoài ra, vợ chồng tôi không có

tài sản gì chung, nếu ly hôn. Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

- Về đất ruộng canh tác: Vợ chồng tôi mỗi người có một suất ruộng canh tác, diện tích thì tôi không nhớ, nếu ly hôn. Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công sức đóng góp đối với hai bên gia đình. Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng tôi không có nợ chung. Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Do tôi đi làm ăn xa, đi lại vất vả nên tôi xin được vắng mặt tại Tòa án. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh L. Giải quyết vắng mặt tôi theo quy định của pháp luật. Tại đơn xin giải quyết vắng mặt ngày 24/10/2024 của chị Lý Gió N, nội dung như sau: Mọi quan điểm đã trình bày, tôi xin giữ nguyên và không thay đổi, bổ sung gì. Đề nghị Tòa án căn cứ vào lời khai của tôi làm cơ sở giải quyết vụ án.

Ngày 09/12/2024, Tòa án nhân dân huyện M, tiến hành phiên họp về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, kết quả như sau:

Những nội dung nhất trí, thống nhất: Về cấp dưỡng nuôi con chung; tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân; về đất ruộng canh tác; về công sức đóng góp đối với hai bên gia đình; về nợ chung; Anh Lý Xé P và chị Lý Gió N, nhất trí. Không yêu cầu tòa án giải quyết. Về án phí: Anh Lý Xé P, nhất trí. Nộp toàn bộ án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Những nội dung chưa thống nhất:

1. Về quan hệ hôn nhân:

- Anh Lý Xé P xin được ly hôn.

- Chị Lý Gió N, không nhất trí vì tôi xác định vẫn còn tình cảm vợ chồng, đồng thời vì thương con nên tôi không muốn ly hôn. Trường hợp anh P cương quyết xin ly hôn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

2. Về con chung:

- Anh Lý Xé P xin được nuôi hai con chung, theo nguyện vọng của hai con.

- Chị Lý Gió N. Xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lý Phờ L đến khi cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Lý Duy K cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn Lý Xé P. Xác nhận do tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không thể tiếp tục, anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Lý Gió N. Về nuôi con, anh xác nhận có đủ điều kiện để nuôi hai con.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng thẩm quyền, được quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự, cụ thể như sau:

+. Về thụ lý vụ án, theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

+. Về xác định tư cách tham gia tố tụng theo đúng quy định tại Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

+ Về xác minh, thu thập chứng cứ theo đúng quy định tại các Điều từ 93 đến Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

+ Về việc giao nhận Thông báo thụ lý vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện M, theo đúng quy định tại Điều 195 và Điều 196 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

+ Về thời hạn chuẩn bị xét xử theo đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

+ Đối với (*nguyên đơn*) anh Lý Xé P đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật.

+ Đối với (*bị đơn*) chị Lý Gió N. Quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án nhân dân huyện M, nhiều lần triệu tập nhưng đều vắng mặt có lý do.

- Về việc giải quyết vụ án hôn nhân gia đình: Anh Lý Xé P và chị Lý Gió N, kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào năm 2016, tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện M, tỉnh L. Quá trình chung sống không hạnh phúc, mâu thuẫn trầm trọng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên yêu cầu xin ly hôn của anh P đối với chị N là có căn cứ và phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, cũng như tại phiên tòa hôm nay P đều kiên quyết muốn ly hôn với chị N. Do đó Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu này của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, nội dung phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thẩm quyền giải quyết vụ án*: Anh Lý Xé P có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh L giải quyết việc ly hôn. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh L.

[2]. *Về tố tụng*: Từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm Tòa án tiến phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, cho đến khi mở phiên tòa xét xử. Tòa án đã tuân theo đúng các quy định tại các Điều 51, 239, 243, 247, 248, 249, 250, 251 và Điều 260 của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

- Đối với đương sự (*nguyên đơn*) anh Lý Xé P đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70 và Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Đối với đương sự (*bị đơn*) chị Lý Gió N, trong quá trình giải quyết vụ án đã, thực hiện đúng và đầy đủ quyền và nghĩa vụ của bị đơn theo quy định tại Điều 70, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh L tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn chị Lý Gió N, là đúng theo quy định của pháp luật.

[3]. Đối với phần các đương sự thỏa thuận được với nhau: Về cấp dưỡng nuôi con chung; tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân; về đất ruộng canh tác; về công

sức đóng góp đối với hai bên gia đình; về nợ chung: Anh Lý Xé P và chị Lý Gió N, nhất trí. Không yêu cầu tòa án giải quyết. Xét thấy: Đây là ý kiến trình bày của các đương sự anh Lý Xé P và chị Lý Gió N, được ghi trong biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải có trong hồ sơ vụ án, đã thể hiện quyền quyết định và tự định đoạt của mình về sự thỏa thuận được với nhau là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Do vậy Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này của các đương sự.

[4]. Đối với những nội dung chưa thống nhất:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lý Xé P xin được ly hôn. Chị Lý Gió N, không nhất trí vì vẫn còn tình cảm vợ chồng và vì thương con nên không muốn ly hôn. Trường hợp anh P cương quyết xin ly hôn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Xét thấy: Anh Lý Xé P và chị Lý Gió N kết hôn năm 2016, có đăng ký kết hôn, trong thời kỳ hôn nhân giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, không còn quan tâm đến nhau, anh P xác nhận cuộc sống chung không thể kéo dài, xét thấy: Yêu cầu xin ly hôn của anh P là có cơ sở. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh P.

[5]. Về con chung: Anh Lý Xé P xin được nuôi hai con chung, theo nguyện vọng của hai con. Chị Lý Gió N. Xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lý Phờ L đến khi cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Lý Duy K cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng.

- Xét thấy: Vợ chồng có hai con chung là cháu Lý Duy K, sinh ngày 25/08/2014 và cháu Lý Phờ L, sinh ngày 18/02/2016. Hiện tại cả hai cháu đang ở với bố Lý Xé P. Trong quá trình giải quyết vụ án, tòa án đã tiến hành lập biên bản ghi nhận ý kiến của cháu K và L, kết quả cho thấy. Hai cháu đều có nguyện vọng ở với bố.

- Nhận thấy: Hiện tại chị Lý Gió N hiện nay đang đi làm ăn tại nhà hàng hải sản Anh T, Trung tâm thương mại K, huyện K, tỉnh H. Không có thời gian gần gũi, trông nom, chăm sóc, chăm lo việc học tập và giáo dục con. Để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp cho con được học tập và được sống trong môi trường giáo dục tốt nhất, tại phiên tòa hôm nay anh P xác nhận có đủ điều kiện để nuôi hai con là có cơ sở, xét thấy cần chấp nhận, tôn trọng ý kiến của cháu K và L. Hội đồng xét xử giao hai con là Lý Duy K và Lý Phờ L cho anh Lý Xé P trực tiếp nuôi con. Chị Lý Gió N không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[6]. Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. anh Lý Xé P phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký tòa án; Về giải quyết nội dung vụ án; điều luật áp dụng là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật, do vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH.

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu của bị đơn Lý Gió N: Về quan hệ hôn nhân và nuôi con.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Lý Xé P, sinh ngày 04/02/1996. Được ly hôn với chị Lý Gió N, sinh ngày 07/02/1998.

- Về nuôi con chung: Giao 02 con chung là Lý Duy K, sinh ngày 25/08/2014 và cháu Lý Phờ L, sinh ngày 18/02/2016. Cho anh Lý Xé P trực tiếp nuôi con. Chị Lý Gió N không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự: Về cấp dưỡng nuôi con chung; tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân; về đất ruộng canh tác; về công sức đóng góp đối với hai bên gia đình; về nợ chung: Anh Lý Xé P và chị Lý Gió N, nhất trí. Không yêu cầu tòa án giải quyết.

3. Về án phí: anh Lý Xé P phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/23 - Số 0000700, ngày 10/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh L.

4. Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú, theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Mường Tè;
- CCTHADS huyện Mường Tè;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lò Xuân Hải